

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 – 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”

Thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030”, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Trị như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai nghiêm túc, hiệu quả Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” ban hành kèm theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ (sau đây gọi tắt là Đề án); Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về chuyển đổi số, góp phần đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia.

- Đảm bảo đa số người dân trên địa bàn tỉnh được tiếp cận, tìm hiểu thông tin pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Yêu cầu

- Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung được giao tại Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030”.

- Phát huy vai trò của chính quyền các cấp, nâng cao nhận thức, tính chủ động, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương, sự phối hợp liên ngành trong chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số để nâng cao chất lượng, hiệu quả phổ biến, giáo dục pháp luật theo hướng cá nhân hóa, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, tạo điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật được thuận lợi, nhanh chóng, chính xác, dễ hiểu, dễ áp dụng.

- Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu pháp luật, bảo đảm tích hợp, dùng chung nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Kế thừa, phát triển và nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu hiện có, đồng thời ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại để xây dựng kho dữ liệu số về phổ biến, giáo dục pháp luật, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, hỗ trợ truyền thông chính sách hiệu quả, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Đổi mới toàn diện, căn bản công tác quản lý, phương thức tổ chức thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp thông qua ưu tiên ứng dụng công nghệ số kết hợp phương thức truyền thống phù hợp. Bảo đảm cung cấp thông tin pháp luật nhanh chóng, chính xác, thuận tiện, tiếp cận mọi đối tượng, tăng cường tương tác; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tối ưu chi phí, thực chất, đáp ứng tối đa nhu cầu tìm hiểu, học tập pháp luật của người dân, doanh nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 01 (từ năm 2025 đến năm 2027)

- Hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi, trong đó tập trung nghiên cứu, góp ý Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (sửa đổi).

- Nâng cấp, hoàn thiện Trang Thông tin điện tử Phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh với chức năng chính là cung cấp thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp; xây dựng kho dữ liệu số phổ biến, giáo dục pháp luật dùng chung; thực hiện liên thông, kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu với các Cổng Thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật của quốc gia, các ngành, địa phương; xây dựng, triển khai các ứng dụng số phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

- Phần đầu ít nhất 80% người dân sinh sống tại khu vực thành thị và ít nhất 60% người dân sinh sống tại khu vực nông thôn được tiếp cận, tìm hiểu thông tin pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; ít nhất 90% cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó ít nhất 75% hoạt động tập huấn được thực hiện bằng hình thức trực tuyến.

b) Giai đoạn 02 (từ năm 2028 đến năm 2030)

- Tiếp tục vận hành, quản trị Trang Thông tin điện tử PBGDPL của tỉnh; Kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung được xây dựng, chuẩn hóa, cập nhật thường xuyên, bảo đảm truy cập thuận tiện, bảo mật và khai thác hiệu quả cho người dân, doanh nghiệp.

- Phần đầu ít nhất 90% người dân sinh sống tại khu vực thành thị và ít nhất 70% người dân sinh sống tại khu vực nông thôn được tiếp cận, tìm hiểu pháp luật

thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; 100% cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó ít nhất 90% hoạt động tập huấn được thực hiện bằng hình thức trực tuyến. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sử dụng, khai thác các tiện ích, nền tảng, ứng dụng số phổ biến, giáo dục pháp luật tham gia đánh giá đạt 90%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, chuyển đổi nhận thức của các cấp, các ngành về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia và đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp.

b) Xác định trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL thuộc về người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

2. Hoàn thiện chính sách, thể chế về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Chủ động tham mưu thực hiện rà soát, nghiên cứu, góp ý dự thảo Luật PBGDPL (sửa đổi), các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành theo hướng bổ sung, hoàn thiện khung pháp lý về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

b) Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, đặc thù, huy động, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học và cá nhân tham gia, hỗ trợ, triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

3. Chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Khai thác, sử dụng hiệu quả các ứng dụng số phục vụ quản lý nhà nước về PBGDPL do trung ương triển khai.

b) Khai thác, sử dụng hiệu quả nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở (MOOC).

4. Chuyển đổi số trong hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật phục vụ người dân, doanh nghiệp

a) Khai thác, sử dụng hiệu quả kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung.

b) Khai thác, sử dụng hiệu quả Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia. Tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia và Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh.

c) Khai thác, sử dụng hiệu quả Cổng Thông tin điện tử về hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp.

d) Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác PBGDPL.

đ) Rà soát, đánh giá để nâng cấp hoặc xây dựng mới Phần mềm Thi trực

tuyển tìm hiểu pháp luật.

e) Thực hiện PBGDPL trên các nền tảng số, các kênh mạng xã hội, trên ứng dụng VneID, qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở số.

f) Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL nhằm tăng cường tính tương tác giữa nhà nước và người dân, doanh nghiệp.

5. Phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện thí điểm chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

a) Tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL của địa phương về kiến thức, kỹ năng thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

b) Hỗ trợ xây dựng, triển khai mô hình chuyển đổi số trong công tác PBGDPL tại cơ sở

6. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tập huấn, bồi dưỡng cho nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL về kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số, nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, đặc biệt tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

b) Biên soạn, phát hành tài liệu hướng dẫn về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; khai thác, sử dụng các công cụ hỗ trợ cho người làm công tác PBGDPL.

7. Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm

a) Tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, cập nhật các công nghệ, mô hình triển khai và giải pháp tiên tiến.

b) Nghiên cứu, học tập và áp dụng các mô hình chuyển đổi số hiệu quả.

8. Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

a) Tận dụng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, nâng cấp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác PBGDPL.

b) Khuyến khích hợp tác, liên kết với các tổ chức, chuyên gia, doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tạo tác động xã hội trong thực hiện chuyển đổi số phục vụ công tác PBGDPL.

c) Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

(Kèm theo Phụ lục phân công nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm của Kế hoạch).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

a) Chủ trì tham mưu tổ chức, hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch, trong đó tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm tại Phụ lục ban hành kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo tình

hình thực hiện theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, cơ sở hạ tầng số phục vụ Kế hoạch theo hướng dẫn kỹ thuật và các quy định của pháp luật.

2. Sở Tài chính

b) Tham mưu bố trí kinh phí và hướng dẫn cơ chế tài chính để thực hiện Kế hoạch tại địa phương từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của ngành Tài chính liên quan đến công tác PBGDPL với Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Bảo đảm hạ tầng số, hạ tầng viễn thông, đường truyền kết nối triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

b) Phối hợp với Sở Tư pháp giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

c) Giới thiệu, hướng dẫn các giải pháp về công nghệ trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc có liên quan phối hợp với Sở Tư pháp trong quá trình thực hiện Kế hoạch này.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ liên quan đến công tác PBGDPL với Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh truyền thông về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch liên quan đến công tác PBGDPL với Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Giáo dục và Đào tạo có liên quan đến công tác giáo dục pháp luật trong nhà trường, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh phục vụ nhu cầu khai thác, tìm hiểu pháp luật của học sinh, sinh viên.

6. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Dân tộc và Tôn giáo liên quan đến công tác PBGDPL với Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh; thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác PBGDPL cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

7. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc

phạm vi quản lý nhà nước của cơ quan, đơn vị liên quan đến công tác PBGDPL với Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác PBGDPL theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Quân đội nhân dân và người dân.

8. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Công an tỉnh liên quan đến công tác PBGDPL với Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh; phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện nhiệm vụ được quy định tại điểm c khoản 1 Mục này.

b) Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong công tác PBGDPL theo chức năng, nhiệm vụ được giao cho cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân và người dân.

9. Tòa án nhân dân tỉnh

Đề nghị chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện các biện pháp, giải pháp kỹ thuật bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu của Tòa án có liên quan đến công tác PBGDPL với Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh.

10. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Đề nghị phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện Kế hoạch; nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò của việc chuyển đổi số trong công tác PBGDPL cho các thành viên, hội viên; khuyến khích, huy động các thành viên, hội viên tham gia hỗ trợ chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

11. Các sở, ban, ngành

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động ban hành kế hoạch thực hiện hoặc lồng ghép nội dung triển khai trong các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị bảo đảm phù hợp, hiệu quả.

b) Kết nối, chia sẻ dữ liệu thuộc phạm vi quản lý với Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia, kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung, Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia; Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, rà soát, đánh giá, thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

c) Bố trí kinh phí phù hợp để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp; định kỳ hàng năm, tổ chức đánh giá kết quả thực hiện gửi Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (nội dung được lồng ghép trong báo cáo công tác PBGDPL hàng năm theo quy định).

12. UBND các xã, phường, đặc khu

Tổ chức thực hiện Kế hoạch này và triển khai các giải pháp cụ thể để thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác PBGDPL tại địa phương; chú trọng bố trí, sử dụng nguồn lực, kinh phí thực hiện Kế hoạch lồng ghép với các chương trình, đề án liên quan ở địa phương đang triển khai thực hiện.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật, các văn bản quy định về chính sách để tháo gỡ vướng mắc trong hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

2. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Cục PBGDPL&TGPL, Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các tổ chức thành viên;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, NC.

7/

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Hoàng Nam

PHỤ LỤC

CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT GIAI ĐOẠN 2025 - 2030” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Kế hoạch số *MM* /KH-UBND ngày *25* tháng *9* năm 2025 của UBND tỉnh)

TT	Nhiệm vụ, giải pháp	Cơ quan chủ trì tham mưu	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1	Nâng cao nhận thức, trách nhiệm về chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật				
1.1	Chuyển đổi nhận thức của các cấp, các ngành về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia và đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	- Sở Tư pháp thực hiện trong phạm vi toàn tỉnh. - Các sở, ban, ngành; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã thực hiện theo thẩm quyền, lĩnh vực, địa bàn quản lý.	Các cơ quan, tổ chức có liên quan.	Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, cuộc họp, diễn đàn, hoạt động truyền thông... được tổ chức	- Tổ chức quán triệt: Năm 2025. - Các hoạt động khác: Hàng năm
1.2	Xác định trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL thuộc về người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; UBND cấp xã.	Các cơ quan, tổ chức có liên quan.	Tài liệu, văn bản, hoạt động truyền thông được xây dựng, thực hiện	Hàng năm
2	Hoàn thiện chính sách, thể chế về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL				
2.1	Thực hiện rà soát, nghiên cứu, góp xây dựng Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (sửa đổi), các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành theo hướng bổ sung, hoàn thiện khung pháp lý về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành; cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.	Văn bản rà soát, góp ý Luật sửa đổi	Năm 2025 - 2026.
a.	Góp ý dự thảo Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (sửa đổi)	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành; cơ quan	Văn bản góp ý dự thảo Luật	- Năm 2026 (Theo Kế hoạch, đề

			trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.		<i>ng nghị của Trung ương)</i>
b.	Tổng kết, đánh giá tình hình thi hành Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; góp ý xây dựng Nghị định sửa đổi Nghị định số 52/2015/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan.	Báo cáo tổng kết, đánh giá	Năm 2025 - 2028 (Theo Kế hoạch, đề nghị của Trung ương)
c.	Tổng kết, đánh giá tình hình thi hành Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; nghiên cứu, góp ý xây dựng Nghị định sửa đổi Nghị định số 28/2013/NĐ-CP	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã và cơ quan, tổ chức có liên quan	Báo cáo tổng kết, đánh giá	Năm 2027 - 2028 (Theo Kế hoạch, đề nghị của Trung ương)
d.	Rà soát, kiến nghị hoàn thiện các quy định về nguồn lực (con người, kinh phí), xã hội hóa trong chuyển đổi số công tác PBGDPL	Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ.	Các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan	Văn bản rà soát, kiến nghị	Năm 2026 - 2030 (Theo Kế hoạch, đề nghị của Trung ương)
2.2	Tham mưu, đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi, đặc thù huy động, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học và cá nhân tham gia, hỗ trợ, triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong công tác PBGDPL	Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã theo thẩm quyền, lĩnh vực, địa bàn quản lý.	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Báo cáo, văn bản được xây dựng, ban hành	Năm 2026 - 2030
3	Chuyển đổi số để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về PBGDPL				

✓

3.1	Xây dựng, phát triển các ứng dụng số phục vụ quản lý nhà nước về PBGDPL				
	Hướng dẫn, sử dụng có hiệu quả nền tảng ứng dụng số hỗ trợ quản lý và triển khai công tác PBGDPL	Sở Tư pháp	Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan	Ứng dụng được đưa vào sử dụng	Năm 2025 - 2028
3.2	Ứng dụng nền tảng đào tạo trực tuyến mở và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cho cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và người dân, doanh nghiệp				
a.	Ứng dụng nền tảng đào tạo, giáo dục trực tuyến đại chúng mở để bồi dưỡng, tập huấn; tổ chức sản xuất nội dung	Các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã.	Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Hoàn thành sản xuất nội dung	Hàng năm (Sau khi ứng dụng được vận hành)
b.	Tổ chức các khóa tập huấn, bồi dưỡng trực tuyến	Các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã theo thẩm quyền, lĩnh vực, địa bàn quản lý.	Sở Khoa học và Công nghệ, cơ quan, tổ chức có liên quan	Các khóa tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức	Hàng năm (Sau khi ứng dụng được vận hành)
4	Chuyển đổi số trong hoạt động PBGDPL phục vụ người dân, doanh nghiệp				
4.1	Chuẩn hoá, xây dựng, cập nhật kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung				

a.	Chia sẻ, cập nhật các dữ liệu về PBGDPL	Các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND các cấp trực tiếp, cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện cập nhật, chia sẻ dữ liệu vào kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung theo quy định về lĩnh vực, địa bàn quản lý.	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Dữ liệu PBGDPL được cập nhật thường xuyên 	Hàng năm
b.	Phối hợp hoàn thiện kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung	- Sở Tư pháp phối hợp hoàn thiện về cấu trúc dữ liệu kho. - Các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã thực hiện cập nhật, chia sẻ dữ liệu vào kho dữ liệu số PBGDPL theo quy định về lĩnh vực, địa bàn quản lý.	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Cấu trúc dữ liệu kho được hoàn thiện Dữ liệu PBGDPL được cập nhật thường xuyên	Năm 2028 – 2030
c.	Phối hợp quản lý, duy trì, vận hành kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung, cập nhật dữ liệu	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã thực hiện theo thẩm quyền, địa bàn quản lý.	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung được duy trì, vận hành	Hàng năm
4.2	Phối hợp nâng cấp, phát triển Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia thành địa chỉ tập trung, chủ đạo trong cung cấp thông tin pháp luật, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp				
a.	Tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ	Sở Tư pháp, các sở, ban,	Các cơ quan, tổ chức, cá	Cổng Thông tin điện	Năm 2027

	liệu giữa Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia; Trang Thông tin điện tử tỉnh PBGDPL tỉnh; Trang Thông tin điện tử của các sở, ngành cấp tỉnh; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các hội, đoàn thể tỉnh; UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan	ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã.	nhân có liên quan	từ PBGDPL quốc gia và Trang Thông tin điện tử của các cơ quan, tổ chức, địa phương được kết nối, đồng bộ dữ liệu	
b.	Tiếp tục số hóa, làm giàu dữ liệu, phát triển các tính năng tiện ích, tối ưu hóa trải nghiệm, giúp người dân và doanh nghiệp dễ dàng tìm kiếm, truy cập và sử dụng tài liệu pháp luật một cách nhanh chóng, thuận tiện trên Tủ sách pháp luật điện tử của Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã.	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Tủ sách pháp luật điện tử được phát triển về tính năng và dữ liệu	Hàng năm
c.	Xây dựng tài liệu PBGDPL theo các phương thức hiện đại, đa dạng bao gồm sách nói điện tử; tài liệu PBGDPL trực quan bằng hình ảnh, âm nhạc, tiếng dân tộc thiểu số; tạo hình các nhân vật hoạt hình được số hóa thông qua các tiểu phẩm, câu chuyện, tình huống pháp luật; video, file âm thanh; PBGDPL thông qua các trò chơi... phù hợp với từng đối tượng (học sinh, sinh viên, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật...) và đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia, giúp người dân tiếp cận thông tin pháp luật dễ dàng, hiệu quả hơn	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã.	Các cơ quan, tổ chức có liên quan	Tài liệu PBGDPL theo một số phương thức mới được phát hành, đăng tải	Hàng năm
4.3	Phát triển chuyên mục hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp				
a.	Phát triển chuyên mục Hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp trên Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Chuyên mục Hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp trên	Năm 2025 - 2027

				Trang Thông tin điện tử Sở Tư pháp	
b.	Nâng cấp, vận hành, cập nhật thường xuyên các thông tin, dữ liệu trên chuyên mục hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp, chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp; văn bản của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vụ việc liên quan; văn bản tư vấn pháp luật của mạng lưới tư vấn viên pháp luật	Sở Tư pháp, Sở Tài chính, các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã.	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Các thông tin, dữ liệu được cập nhật thường xuyên trên Trang	Hàng năm
4.4	Tích hợp, khai thác phù hợp các ứng dụng AI hiện có của các bộ, cơ quan, tổ chức trung ương và địa phương để phục vụ việc tra cứu, tìm hiểu thông tin pháp luật của người dân, doanh nghiệp	Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã.	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Ứng dụng AI sẵn có của các bộ, ngành, địa phương được kết nối với Cổng Thông tin điện tử PBGDPL quốc gia và ứng dụng AI hỏi đáp pháp luật	Năm 2027
4.5	Chuyển đổi số trong công tác PBGDPL nhằm tăng cường tính tương tác giữa nhà nước và người dân, doanh nghiệp				
a.	Triển khai thông tin, PBGDPL trên các trang mạng xã hội (facebook, zalo...)	Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã.	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Thực hiện PBGDPL trên các trang mạng xã hội	Hàng năm
b.	Triển khai thông tin, PBGDPL trên ứng dụng VNeID và các nền tảng số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, mở rộng kênh tiếp cận thông tin pháp luật	Công an tỉnh, Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã thực hiện theo thẩm quyền, địa bàn quản lý.	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Thực hiện PBGDPL trên VNeID và các nền tảng số	Hàng năm
c.	Xây dựng, ứng dụng phần mềm tổ chức	Sở Tư pháp	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Phần mềm cuộc thi tìm	Hàng năm /

	cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tuyến		nhân có liên quan	hiểu pháp luật trực tuyến	
d.	Thực hiện PBGDPL qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn trung ương do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý	Sở Tư pháp, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã.	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Thực hiện PBGDPL qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở	Hàng năm
đ.	Tiếp tục khai thác, phát triển và tối ưu hóa các ứng dụng về PBGDPL đang được triển khai có hiệu quả, bảo đảm tính đồng bộ và nâng cao hiệu suất sử dụng	Các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã.	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Các ứng dụng PBGDPL có hiệu quả được tiếp tục khai thác, phát triển	Hàng năm
5	Phối hợp với Bộ Tư pháp thực hiện thí điểm chuyển đổi số trong công tác PBGDPL				
5.1	Tập huấn, bồi dưỡng nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL của địa phương về kiến thức, kỹ năng thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Hội nghị tập huấn bồi dưỡng nguồn nhân lực thực hiện công tác PBGDPL pháp luật	Theo lộ trình của Bộ Tư pháp
5.2	Hỗ trợ xây dựng, triển khai mô hình chuyển đổi số trong công tác PBGDPL tại cơ sở	Sở Tư pháp	Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan	Văn bản, tài liệu triển khai thực hiện; tọa đàm, hội nghị tập huấn được tổ chức; các ứng dụng phù hợp được khai thác	
6	Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong công tác PBGDPL				
6.1	Tập trung nâng cao năng lực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL, đặc biệt tại vùng đồng bào	Các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên;	Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Các hoạt động tập huấn, bồi dưỡng, tài liệu hướng dẫn nâng cao năng lực chuyển	Hàng năm

	dân tộc thiểu số, miền núi và những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn	UBND cấp xã.		đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL được tổ chức, phát hành	
6.2	Biên soạn, phát hành tài liệu hướng dẫn chuyển đổi số trong công tác PBGDPL	Sở Tư pháp	Sở Khoa học và Công nghệ, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.	Tài liệu được xây dựng, đăng tải, phát hành	Hàng năm
6.3	Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số, sản xuất nội dung số trong PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên, giảng viên giảng dạy pháp luật	Sở Tư pháp, UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.	Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan	Các lớp tập huấn, bồi dưỡng được tổ chức	Hàng năm
6.4	Phối hợp cung cấp các công cụ hỗ trợ (toolkit) cho người làm công tác PBGDPL sản xuất nội dung nhằm tối ưu hóa quy trình sản xuất, phân phối và quản lý nội dung số (theo hướng dẫn)	Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã và các cơ quan, tổ chức có liên quan.		2025 - 2030
7	Nghiên cứu, học tập kinh nghiệm chuyển đổi số				
7.1	Tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, cập nhật các công nghệ, mô hình triển khai và giải pháp tiên tiến	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã.	Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan	Tham gia các đoàn học tập kinh nghiệm nước ngoài được tổ chức; các tọa đàm, hội thảo,... chia sẻ kinh nghiệm được tổ chức	Hàng năm
7.2	Nghiên cứu, học tập và áp dụng các mô hình chuyển đổi số hiệu quả từ cơ quan nhà nước, doanh nghiệp	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức	Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan	Các báo cáo nghiên cứu được xây dựng; các mô hình được triển khai	Hàng năm



		thành viên; UBND cấp xã.			
8	Tăng cường các điều kiện bảo đảm thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL				
8.1	Tận dụng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, phù hợp với lộ trình xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia; khảo sát, đánh giá nhu cầu đề xuất, phát triển hạ tầng số; thuê dịch vụ công nghệ thông tin triển khai, nâng cấp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác PBGDPL	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã.	Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan	Nâng cấp, phát triển, khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng số; dịch vụ công nghệ thông tin được thuê phục vụ công tác PBGDPL	2026 - 2030
8.2	Khuyến khích hợp tác, liên kết với các tổ chức, chuyên gia, doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp tạo tác động xã hội trong thực hiện chuyển đổi số phục vụ công tác PBGDPL	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã.	Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan	Các phần mềm, ứng dụng phù hợp với yêu cầu thực hiện PBGDPL được các doanh nghiệp, chuyên gia hỗ trợ, hợp tác thực hiện	Hàng năm
8.3	Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL	Sở Tư pháp; các sở, ban, ngành; cơ quan trung ương trên địa bàn; Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh và các tổ chức thành viên; UBND cấp xã.	Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có liên quan	Các hoạt động phối hợp để triển khai chuyển đổi số trong công tác PBGDPL được thực hiện	Hàng năm

